

ĐỀ 2

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2026-2027
MÔN: LỊCH SỬ 12

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Tổ chức Liên hợp quốc được thành lập năm 1945 nhằm đáp ứng nhu cầu nào sau đây của toàn thể nhân loại?

- A. Bảo vệ hòa bình, an ninh toàn thế giới. B. Chống biến đổi khí hậu trên toàn cầu.
 C. Nâng cao đời sống tinh thần con người. D. Thúc đẩy khoa học công nghệ phát triển.

Câu 2: Tại hội nghị Tê – hê – ran (1943), nguyên thủ quốc gia nào sau đây khẳng định quyết tâm thành lập tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Liên Xô B. Nhật Bản C. I – ta – li – a D. Trung Quốc

Câu 3: Ngày 24 – 10 hàng năm được lấy là ngày Liên hợp quốc gắn liền với sự kiện lịch sử nào sau đây?

- A. Liên hợp quốc thông qua 17 mục tiêu Chương trình nghị sự 2030.
 B. Trung Quốc trở thành ủy viên thường trực của Hội đồng bảo an.
 C. Hội nghị Thượng đỉnh Thiên niên kỉ Liên hợp quốc được triệu tập.
 D. Hiến chương Liên hợp quốc được Quốc hội các nước phê chuẩn.

Câu 4: Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc?

- A. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
 B. Hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội
 C. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
 D. Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế.

Câu 5: Hội nghị I-an-ta diễn ra khi chiến tranh thế giới thứ hai

- A. bước vào giai đoạn quyết liệt. B. bước vào giai đoạn kết thúc.
 C. bước vào giai đoạn phản công. D. bước vào giai đoạn giằng co.

Câu 6: Hội nghị I-an-ta diễn ra trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

- A. Phe Đồng minh bắt đầu chuyển sang phản công trên các mặt trận.
 B. Phe phát xít đã xâm chiếm và thống trị hầu hết châu Âu và châu Á.
 C. Phe Đồng minh giành được thắng lợi quan trọng trên các mặt trận.
 D. Chiến tranh thế giới II bắt đầu lan sang châu Á – Thái Bình Dương.

Câu 7: Đầu năm 1945, tại Liên Xô đã diễn ra hội nghị quốc tế quan trọng nào sau đây?

- A. Hội nghị I-an-ta B. Hội nghị Tê-hê-ran C. Hội nghị Băng Đung D. Hội nghị Pôt-xđam

Câu 8: Nguyên thủ quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghị Ianta (tháng 2-1945)?

- A. Nhật Bản. B. Pháp. C. Đức. D. Mỹ.

Câu 9: Hội nghị Ianta (2 - 1945) **không** quyết định

- A. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
 B. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.
 C. Thỏa thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.
 D. Đưa quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật Bản.

Câu 10: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

- A. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.
 B. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm.
 C. Hòa bình, hợp tác và phát triển là xu thế chủ đạo của thế giới.

D. Xu thế toàn cầu hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực.

Câu 11: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển quân sự làm trọng điểm.

B. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.

C. Mỹ nắm vai trò là siêu cường duy nhất chi phối quan hệ quốc tế

D. Các nước điều chỉnh quan hệ theo hướng hòa hoãn, đối thoại, hợp tác

Câu 12: Biểu hiện nào dưới đây **không** phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển quân sự làm trọng điểm.

B. Trật tự thế giới đa cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.

C. Hòa bình, hợp tác và phát triển là xu thế chủ đạo của thế giới.

D. Xu thế toàn cầu hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực.

Câu 13: Tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời trong bối cảnh

A. mâu thuẫn giữa một số nước trong khu vực Đông Nam Á đã được giải quyết.

B. một số tổ chức liên kết khu vực ở Đông Nam Á đã được hình thành trước đó.

C. xu thế liên kết khu vực và xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra với quy mô lớn.

D. hầu hết các nước Đông Nam Á đều hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế.

Câu 14: Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra trong thời kì trật tự hai cực I-an-ta xác lập và phát triển?

A. Việt Nam gia nhập ASEAN.

B. Hiến chương ASEAN được thông qua.

C. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô sụp đổ.

D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.

Câu 15: Điều kiện tiên quyết đưa đến sự thành lập tổ chức ASEAN năm 1967 là các quốc gia thành viên

A. đều có nền kinh tế phát triển.

B. đều đã giành được độc lập.

C. có sự tương đồng về ngôn ngữ và văn hóa.

D. đều chịu ảnh hưởng của cường quốc.

Câu 16: Năm 2015, tổ chức ASEAN đã có hoạt động nào sau đây?

A. Thông qua Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025

B. Thông qua Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN II.

C. Tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN.

D. Thống nhất chủ đề “Hướng tới Cộng đồng ASEAN: Từ tầm nhìn đến hành động”.

Câu 17: Trong giai đoạn từ năm 2000 đến năm 2015, tổ chức ASEAN **không** có hoạt động nào sau đây?

A. Thông qua bản Hiến chương ASEAN.

B. Chính thức thành lập Cộng đồng ASEAN.

C. Thông qua Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN 2009 – 2015.

D. Thông qua văn kiện Tầm nhìn ASEAN 2020.

Câu 18: Nhận xét nào sau đây là đúng về quá trình thành lập Cộng đồng ASEAN?

A. Cộng đồng ASEAN ra đời là kết quả của quá trình chuẩn bị lâu dài.

B. Sự tương đồng về thể chế chính trị là cơ sở thành lập Cộng đồng ASEAN.

C. Quá trình thành lập Cộng đồng ASEAN không chịu tác động từ bên ngoài.

D. Kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN được đề ra ngay khi thành lập tổ chức.

Câu 19: Ngày 13/8/1945, khi nhận được tin Nhật Bản sắp đầu hàng Đồng minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thành lập

- A. Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam. B. Ủy ban lâm thời Khu giải phóng.
C. Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kỳ. D. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 20: Đối với cách mạng Việt Nam, việc phát xít Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện (8-1945) đã

- A. mở ra thời kì trực tiếp vận động giải phóng dân tộc.
B. tạo điều kiện thuận lợi cho khởi nghĩa từng phần.
C. tạo cơ hội cho quân Đồng minh hỗ trợ nhân dân khởi nghĩa.
D. tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa.

Câu 21: Tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 chính sách của Việt Minh là nội dung của

- A. quân lệnh số 1 của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc (8-1945).
B. Tuyên ngôn độc lập của chủ tịch Hồ Chí Minh (9-1945).
C. Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương (8-1945) .
D. Đại hội quốc dân tại Tân Trào – Tuyên Quang (8-1945).

Câu 22: Thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 kết thúc khi

- A. quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật.
B. thực dân Pháp bắt đầu nổ súng xâm lược trở lại Việt Nam.
C. đế quốc Mỹ bắt đầu xâm lược miền Nam Việt Nam.
D. quân Đồng minh hoàn thành việc tiêu diệt phát xít Nhật Bản.

Câu 23: “Toàn bộ Đông Nam Á sẽ là một cộng đồng ASEAN, nhận thức được các mối liên hệ lịch sử của mình, hiểu rõ di sản văn hóa của mình và gắn bó với nhau bằng một bản sắc chung của khu vực” là nội dung của văn kiện nào sau đây của tổ chức ASEAN?

- A. Hiến chương ASEAN B. Tuyên bố Băng Cốc
C. Tuyên bố Ba-li II D. Tầm nhìn ASEAN 2020.

Câu 24: Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN được thành lập nhằm mục tiêu nào sau đây?

- A. Tạo ra một khối phòng thủ chung để bảo vệ các nước.
B. Tạo dựng môi trường hòa bình và an ninh ở khu vực.
C. Tạo ra một thị trường và nền tảng sản xuất thống nhất.
D. Nâng cao ý thức về cộng đồng và bản sắc chung ASEAN.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc

1. Bình đẳng chủ quyền của tất cả các quốc gia thành viên;
2. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia;
3. Cấm đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế;
4. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước;
5. Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế;
6. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

(Theo Điều 2, *Hiến chương Liên hợp quốc* năm 1945)

a (NB). Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định đầy đủ tại Hiến chương Liên hợp quốc năm 1945.

b (TH). Toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị là những quyền dân tộc cơ bản của một quốc gia, được Liên hợp quốc tôn trọng thông qua nguyên tắc hoạt động.

c (VD). Liên hợp quốc tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc thông qua nguyên tắc “Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước”.

d (VDC). Quan điểm về bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia được đề cập đến trong nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là quan điểm lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử thế giới.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Sau khi giành độc lập dân tộc, các quốc gia Đông Nam Á từng bước xây dựng và phát triển kinh tế, đưa tới nhu cầu hợp tác khu vực. Điều này cũng được thúc đẩy bởi sự phát triển của xu thế khu vực hóa trên thế giới xuất hiện từ những năm 50, 60 của thế kỉ XX.

Trong bối cảnh nhiều nước Đông Nam Á muốn hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài, đồng thời thúc đẩy hợp tác và tương trợ lẫn nhau, từ những năm 60 của thế kỉ XX, một số tổ chức khu vực đã ra đời ở Đông Nam Á.

Ngày 8-8-1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với năm nước sáng lập là In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po và Thái Lan.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12*, bộ cánh diều, tr. 18 – 19)

a (NB). ASEAN là tên viết tắt bằng tiếng Anh của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á, được thành lập năm 1967 tại Thái Lan.

b (TH). ASEAN là tổ chức liên kết khu vực xuất hiện đầu tiên ở Đông Nam Á và trên thế giới.

c (VD). Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự thành lập của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á là nhằm đối phó với những thách thức về an ninh, chính trị từ bên ngoài.

d (VDC). Tổ chức ASEAN được thành lập là kết quả tác động của nhiều nhân tố chủ quan và khách quan, đều có vai trò quyết định.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, trật tự thế giới hai cực I – an – ta xác lập và phát triển với sự đối đầu về tư tưởng, chính trị, kinh tế, quân sự,... giữa một bên là cực Mỹ, đứng đầu hệ thống tư bản chủ nghĩa và một bên là cực Liên Xô, đứng đầu hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Quan hệ quốc tế giữa hai cực trở nên căng thẳng khi Mỹ phát động chiến tranh lạnh (1947) nhằm chống lại Liên Xô và các nước Đông Âu.

Tuy không nổ ra một cuộc chiến tranh trực tiếp, nhưng Mỹ và Liên Xô tăng cường chạy đua vũ trang, thành lập liên minh quân sự ở nhiều khu vực, khiến thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ diễn ra ở nhiều nơi đều có sự tham gia hoặc ủng hộ của hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Mỹ và Liên Xô, tiêu biểu là chiến tranh Triều Tiên (1950 – 1953), chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp (1945 – 1954)...

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12*, bộ cánh diều, tr. 11)

a (NB). Trật tự thế giới hai cực I – an – ta được xác lập và phát triển trong giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX.

b (TH). Đặc trưng nổi bật của trật tự hai cực I – an – ta là thế giới bị chia thành hai phe đối đầu nhau là tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa do Mỹ và Liên Xô đứng đầu mỗi phe.

c (VD). Chiến tranh lạnh là một cuộc chiến tranh có quy mô toàn cầu do Mỹ phát động nhằm chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.

d (VD). Trong thời kì xác lập và phát triển của trật tự hai cực I-an-ta, nhiều cuộc chiến tranh cục bộ đã xảy ra ở châu Á với sự tham gia và đưng đầu trực tiếp giữa Mỹ và Liên Xô.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Ngày 13-8-1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, ban bố Quân lệnh số 1, chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trên cả nước.

Từ ngày 14 đến ngày 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa.

Từ ngày 16 đến ngày 17-8-1945, Đại hội Quốc dân được triệu tập ở Tân Trào, tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, cử ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12*, Bộ Cánh diều, tr. 30)

a (NB). Kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa được thông qua tại Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào – Tuyên Quang (8-1945).

b (TH). Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc khi phát xít Nhật chuẩn bị đầu hàng lực lượng Đồng minh không điều kiện.

c (VD). Hội nghị toàn quốc của Đảng và Đại hội Quốc dân đều được triệu tập trong bối cảnh thời cơ của cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền đã chín muồi.

d (VDC). Đại hội Quốc dân được triệu tập ở Tân Trào (8-1945), tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, chứng tỏ “ý Đảng hợp với lòng dân”.